

Số: 78 /TB-UBND

Cù Lao Dung, ngày 15 tháng 7 năm 2020

THÔNG BÁO

Về việc lấy ý kiến của Nhân dân trong quá trình lập Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai 2013;

Thực hiện Công văn số 605/UBND-KT, ngày 20/4/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc thực hiện các nội dung liên quan đến lập Kế hoạch sử dụng đất 05 năm 2021-2025 cấp tỉnh và quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 cấp huyện;

Để Quy hoạch và Kế hoạch sử dụng đất của Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Cù Lao Dung phát huy được hiệu quả cao nhất, UBND huyện tổ chức lấy ý kiến nhân dân trên địa bàn huyện.

1. Hình thức lấy ý kiến

Công khai thông tin điện tử của UBND huyện Cù Lao Dung theo địa chỉ <https://culaodung.soctrang.gov.vn>, đồng thời niêm yết công khai tại trụ sở UBND các xã, thị trấn.

- Hồ sơ lấy ý kiến gồm: Báo cáo tóm tắt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, trong đó có các chỉ tiêu sử dụng đất (nếu có); Danh mục công trình dự án lập Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030, Kế hoạch sử dụng đất năm 2020; Bản đồ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất (nếu có).

(Có đính kèm biểu đăng ký nhu cầu sử dụng đất để lập Quy hoạch và Kế hoạch sử dụng đất)

2. Thời gian lấy ý kiến: đến hết ngày 15/8/2020.

3. Cơ quan thực hiện:

3.1. Đài truyền thanh huyện Cù Lao Dung: thực hiện đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của huyện và phát thanh trên Đài truyền thanh.

3.2. UBND các xã, thị trấn: thực hiện niêm yết công khai tại trụ sở UBND các xã, thị trấn. Tiếp nhận ý kiến đóng góp của Nhân dân, phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường để tiếp thu giải trình ý kiến.

3.3. Phòng Tài nguyên và Môi trường: phối hợp với UBND các xã, thị trấn tiếp thu, giải trình các ý kiến, góp ý. Hoàn thiện hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

Yêu cầu các cơ quan đơn vị nghiêm túc thực hiện. UBND huyện Cù Lao Dung thông báo đến toàn thể Nhân dân trên địa bàn huyện được biết.

Nơi nhận:

- Sở Tài nguyên và Môi trường (để biết);
- Phòng Tài nguyên & Môi trường (thực hiện);
- Đài Truyền thanh huyện (công bố);
- UBND các xã, thị trấn (thực hiện);
- Lưu: VT.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH



Chủ tịch

Lê Minh Đường

1951 11 13



1951 11 13

Tên cơ quan, đơn vị

Số

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

bảng 1

**ĐĂNG KÝ NHU CẦU SỬ DỤNG ĐẤT ĐỀ THỰC HIỆN CÁC CÔNG TRÌNH DỰ ÁN
LẬP QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT GIAI ĐOẠN 2021-2030**



Kính gửi:.....

Cơ quan, đơn vị..... đăng ký nhu cầu sử dụng đất lập quy hoạch giai đoạn 2021-2030 như sau:

TT	Tên công trình, DA	Vị trí (Số tờ bản đồ, số thửa, nếu dạng tuyến thì từ thửa đến thửa)	Tổng diện tích Quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (đối với các công trình mở rộng) (ha)	Trong đó: Sử dụng vào các loại đất					Năm thực hiện	Nguồn vốn đầu tư (ghi rõ nguồn ngân sách tỉnh, huyện xã, nguồn của các dự án, các tổ chức KTXH, nguồn XH hóa...)	
					LUC	HNK	CLN	RSX	RPH			...
(1)												
I	Các công trình đăng ký mới giai đoạn (2021-2030)											
1												
2												
.....												
II	Các công trình chuyển từ kỳ trước đến kỳ Quy hoạch giai đoạn 2021-2030											
1												
1												
2												
.....												
III	Các công trình hủy bỏ, không thực hiện trong quy hoạch sử dụng đất (2021-2030)											
1												
2												
.....												

Người Lập biểu

.....ngày.....tháng.....năm 2020

Thủ trưởng đơn vị

Tên cơ quan đơn vị

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do- Hạnh phúc

Số:

bảng 2

**KÝ NHU CẦU SỬ DỤNG ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN CÁC CÔNG TRÌNH DỰ ÁN
LẬP KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2021**



Kính gửi:

Cơ quan, đơn vị..... đăng ký nhu cầu sử dụng đất lập kế hoạch sử dụng đất năm 2021 như sau:

TT	Tên công trình, DA	Vị trí (Số tờ bản đồ, số thửa, nếu dạng tuyến thì từ thửa đến thửa)	Tổng diện tích Quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (đối với các công trình mở rộng) (ha)	Trong đó: Sử dụng vào các loại đất					Năm thực hiện	Nguồn vốn đầu tư (ghi rõ nguồn ngân sách tỉnh, huyện xã, nguồn của các dự án, các tổ chức KTXH, nguồn XH hóa...)	
					LUC	HNK	CLN	RSX	RPH			
(1)												
I	Các công trình đăng ký mới năm 2021											
1												
2												
.....												
II	Các công trình chuyển từ kế hoạch SDD năm 2020 qua năm 21											
1												
1												
2												
.....												
III	Các công trình hủy bỏ, không thực hiện trong KHSDD năm 2021											
1												
2												
.....												

Người Lập biểu

.....ngày.....tháng.....năm 2020
Thủ trưởng đơn vị

PHỤ LỤC
ĐĂNG KÝ DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT GIAI
ĐOẠN 2021-2030

STT	TÊN DỰ ÁN	DIỆN TÍCH QUY HOẠCH (ha)	ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN	GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
ĐẤT GIAO THÔNG					
1. Đường huyện (trong kỳ quy hoạch trước chuyển tiếp)					
1	Nâng Cấp mở rộng đường huyện 11	4,48	xã An Thạnh Đông và An Thạnh Tây	2021	Nằm trong dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2021 nguồn vốn phân cấp NSH từ nguồn CĐNDP và thu tiền sử dụng đất (theo báo cáo số 136/BC-UBND, ngày 09/6/2020 của UBND huyện)
2	Đường huyện 12A, 13, 14	15,10	Đường 12A:(thị trấn CLD; xã An Thạnh Tây; Đại Ân 1); Đường 13: (xã Đại Ân 1 và xã An Thạnh Đông); Đường 14 (xã Đại Ân 1 và An Thạnh 3)	2021-2030	
3	Nâng cấp mở rộng đường tỉnh 933B (xã An Thạnh 3-- Bến phà An Thạnh Nam - Trần đề)	8,00	An Thạnh 3, An Thạnh Nam		đường tỉnh, đăng ký mới
2.Thị Trấn Cù Lao Dung					
2.1.Công trình, dự án đăng ký mới					
1	Đường Nguyễn Trung Trực nối liền đường 30/4 (giai đoạn 2)	0,18	ấp Phước Hòa B	2021	

STT	TÊN DỰ ÁN	DIỆN TÍCH QUY HOẠCH (ha)	ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN	GIẢI ĐOẠN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
2	Nâng cấp mở rộng đường số 1 nối đường Đoàn Thê Trung	0,10	ấp Chợ	2021	
3	Đường nhánh rẽ rạch Vẹt nối đê bao sông Bến bạ	0,14	ấp Phước Hòa A	2022	
4	Đường Đồng Khởi đến đường số 1	0,18	ấp Chợ	2022	
5	Đường 3/2 nối đường Đoàn Thê Trung	0,50	ấp Chợ	2023	
6	Nâng cấp mở rộng đường 3/2 đến đê bao Côn Tròn	0,27	ấp Phước Hòa A và Phước Hòa B	2023	
7	Nâng cấp mở rộng đường 1/5	1,75	ấp Phước Hòa A	2024	
8	Nâng cấp mở rộng đường xóm 5	0,43	ấp Chợ	2024	
9	Đường Đoàn Văn Tố nối qua cống Bà Cẩm (đoạn 2)	0,15	ấp Chợ	2024	
10	Đường giồng Đình nối đê bao sông Côn Tròn	0,30	ấp Phước Hòa B	2025	
11	Đường 19/5 nối đường Nguyễn Trung Trực	0,27	ấp Chợ và ấp Phước Hòa B	2025	

2.2. Các công trình, dự án chuyển tiếp kỳ quy hoạch trước

1	Đường Nhánh rẽ tỉnh Lộ 933B nối đường 1/5	0,25	ấp Phước Hòa A	2021	
2	Đường 3/2 nối đường Đoàn Thê Trung	0,50	ấp Chợ	2022	
3	Bến xe khách huyện Cù Lao Dung (hoạt động gồm tập kết và trung chuyển hàng hóa)	2,00		2021-2030	

STT	TÊN DỰ ÁN	DIỆN TÍCH QUY HOẠCH (ha)	ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN	GIẢI ĐOẠN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
3. Xã An Thạnh 2					
3.1. Công trình dự án đăng ký mới					
1	Đường GTNT Rạch Đáy	0,58	ấp Bình Danh A	2021	
2	Đường GTNT Rạch Lớn-phía trên (GD 2)	0,60	ấp Bình Du B	2021	
3	Đường GTNT Rạch Đùi Mù U	0,77	ấp Bình Danh B	2021	
4	Đường GTNT Yết Kiêu (rạch Yết Kiêu)	0,72	ấp Bình Danh A	2021-2030	
5	Đường GTNT rạch Bà Chủ (GD 2)	0,14	ấp Bình Du B	2021-2030	
6	Đường GTNT rạch Lớn (GD 2)-Phía dưới	0,47	ấp Bình Du A	2021-2030	
7	Đường GTNT Mương Củi (GD 2)	0,17	ấp Bình Danh A	2021-2030	
8	Đường GTNT tế Sĩ Đò (GD 2)	0,26	ấp Sơn Ton	2021	
9	Đường GTNT Ba Kẹo (đường vào chùa Kostung)	1,00	ấp Sơn Ton	2021-2030	
10	Đường GTNT Rạch Đùi	0,62	ấp Sơn Ton	2021	
11	Đường GTNT Xóm 1	0,45	ấp Phạm Thành Hôn B	2021-2030	
12	Đường GTNT Xóm 4	0,56	ấp Phạm Thành Hôn B	2021-2030	
13	Đường GTNT Xóm 8	0,12	ấp Bình Danh B	2021-2030	

STT	TÊN DỰ ÁN	DIỆN TÍCH QUY HOẠCH (ha)	ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN	GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
3.2. Các công trình, dự án chuyển tiếp kỳ quy hoạch trước					
1	Đường GTNT Bản 1 (GD 2)	0,72	ấp Bình Danh A	2021-2030	
2	Đường GTNT Ba Rựa	0,35	ấp Phạm Thành Hôn B	2021-2030	
3	Đường GTNT Xóm Mới Rạch Lớn (GD 2)	0,82	ấp Bình Du B	2021-2030	
4	Đường GTNT Xóm Bãi (GD 2)	0,38	ấp Bình Du B	2021-2030	
5	Đường GTNT Mù U (GD 3)	0,15	ấp Bình Danh B	2021-2030	
4. xã An Thạnh 1					
4.1. Công trình dự án đăng ký mới: Không					
4.2. Các công trình, dự án chuyển tiếp kỳ quy hoạch trước					
1	Đường TCND Rạch Vượt phía trên (giai đoạn 2)	0,20	ấp An Trung, xã An Thạnh 1	2021	
2	Đường TCND Mương Cũ-Rạch Ranh	0,44	ấp An Trung, xã An Thạnh 1	2021	
3	Đường TCND Rạch Vượt-Rạch Trê-Rạch Trâm-Rạch Sâu	1,00	ấp An Trung,	2021	
4	Đường TCND Trường Tiền Nhỏ phía dưới	0,19	ấp An Thường	2021	
5	Đường TCND Rạch Trê phía dưới	0,36	ấp An Trung,	2021	
6	Đường TCND Rạch Miếu-Quốc lộ 60	0,15	ấp An Thường	2021	

STT	TÊN DỰ ÁN	DIỆN TÍCH QUY HOẠCH (ha)	ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN	GIẢI ĐOẠN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
7	Đường TCND Rạch đôi (giai đoạn 2)	0,14	ấp An Thường	2021	
8	Đường TCND rạch miễu-đầu Cù Lao	0,84	ấp An Thường	2021	
9	Bãi đậu xe tải	0,30		2021-2030	(QHGT tỉnh) trong kỳ quy hoạch trước chuyển qua
10	Bến Tàu	0,75		2021-2030	(QHGT tỉnh) trong kỳ quy hoạch trước chuyển qua
11	Bến xe	0,30		2021-2030	(QHGT tỉnh) trong kỳ quy hoạch trước chuyển qua

5. Xã An Thạnh Tây

5.1. Công trình dự án đăng ký mới

1	Lộ tè rạch Sâu	0,21	Ấp An Lạc	2021-2030	
2	Lộ tè Rạch Tàu	0,25	Ấp An Lạc	2021-2030	
3	Lộ tè rạch Già Nhỏ	0,28	Ấp An Lạc	2021-2030	
4	Lộ rạch Bảy Mây	0,35	Ấp An Lạc	2021-2030	
5	Đường GTNT rạch Tàu-933B	0,18	Ấp An Lạc	2021-2030	
6	Đường GTNT Rạch Năm Nuôi-Cồn Chính Liên	0,39	An Phú A	2021-2030	
7	Lộ tè Cồn Mới (Bảy Lờ-Tur Quang)	0,25	An Phú A	2021-2030	
8	Lộ tè Trại Vượt	0,18	An Phú	2021-2030	
9	Đường GTNT rạch Bà Hành nối dài (Đặng Thị Bé Tư-5 huyện)	0,18	An Phú	2021-2030	

STT	TÊN DỰ ÁN	DIỆN TÍCH QUY HOẠCH (ha)	ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN	GIẢI ĐOẠN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
10	Đường GTNT rạch Bình Linh nối dài (cầu Bình Linh-Đê)	0,14	Ấp An Lạc	2021-2030	
11	Lộ Côn Chén	1,75	Ấp An Lạc	2021-2030	

5.2. Các công trình, dự án chuyển tiếp kỳ quy hoạch trước

1	Lộ tè Côn Chính Liên	1,96	Ấp An Phú	2021	
2	Lộ tè Côn Chính Liên (GD 2)	0,21	Ấp An Phú	2021	
3	Lộ Rạch Tàu	0,56	ấp An Lạc	2022	
4	Lộ Rạch Gia	0,44	ấp An Lạc	2022	
5	Lộ Rạch Sung	0,36	ấp An Lạc	2023	
6	Đường vào Cầu Treo	0,18	Ấp An Phú A	2025	
7	Lộ Rạch Sâu	0,14	Từ thửa: 1037 đến thửa: 172.	2024	
8	Lộ Bàn Xanh	0,19	Ấp An Lạc	2025	
9	Lộ Bình Linh	0,34	Ấp An Lạc	2025	
10	Đường Trục chính nội đồng rạch ông cột-rạch già Lớn+ cầu	1,40	Ấp An Lạc	2021	

6. Xã An Thạnh Nam

6.1. Các công trình dự án đăng ký mới

1	Nâng cấp Đường GTNT Rạch 6 Hầm	0,30	ấp Vàm Hồ	2026	
2	Nâng cấp làm mới đường GTNT Vuông Thái Lan	0,12	ấp Vàm Hồ	2026	

STT	TÊN DỰ ÁN	DIỆN TÍCH QUY HOẠCH (ha)	ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN	GIẢI ĐOẠN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
3	Nâng cấp làm mới đường GTNT rạch 5 Tiền	0,15	ấp Võ Thành Văn	2026	
4	Nâng cấp làm mới đường GTNT Nông trường 416	0,16	ấp Vàm Hồ A	2026	
5	làm Mới Đường GTNT từ cầu An Phú đến Cầu 5 Tiền	0,15	ấp Võ Thành Văn	2026	
6	Bến tàu khách ngang sông An Thạnh Nam-Trần Đề	0,39	ấp Vàm Hồ	2025	

6.2. Các công trình, dự án chuyển tiếp kỳ quy hoạch trước

1	Đường GTNT rạch 732 đến đê quốc phòng	1,68	ấp Vàm Hồ	2022	
2	Đường GTNT kênh sườn (từ cầu Bình An đến Đê Quốc Phòng)	0,32	ấp Võ Thành Văn	2021	Nằm trong dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2021 nguồn vốn phân cấp NSH từ nguồn CĐNDP và thu tiền sử dụng đất (theo báo cáo số 136/BC-UBND, ngày 09/6/2020 của UBND huyện)
3	Đường GTNT từ đường vùng 7 đến nền hạ đường cầu Bình An	0,15	ấp Võ Thành Văn	2022	
4	Đường GTNT cầu Rạch Su đến đất ông Tăng Văn Đại	0,60	ấp Vàm Hồ A	2023	
5	Đường GTNT kênh Xèo cây me	0,39	ấp Võ Thành Văn	2021	
6	Đường GTNT từ lộ nhựa đến nhà ông Nguyễn Văn Út	0,60	xã An Thạnh Nam	2024	
7	Đường GTNT từ công Bẫy Ưng đến Miếu	0,09	ấp Võ Thành Văn	2021	

STT	TÊN DỰ ÁN	DIỆN TÍCH QUY HOẠCH (ha)	ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN	GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
8	Nâng cấp làm mới đường GTNT cầu 5 Tiên đến trường THCS	0,20	ấp Võ Thành Văn	2021	
9	Nâng cấp làm mới đường GTNT rạch ngay	0,60	ấp Vàm Hồ A	2021	
10	Đường GTNT từ Kinh C (Ba Dân) đến nhà Kim Mái (GD 3)	0,30	ấp Vàm Hồ A	2021	
11	Đường GTNT rạch 6 Ván (GD 2)	0,30	ấp Vàm Hồ A	2023	
12	Nâng cấp làm mới đường GTNT vùng 7	0,21	ấp Võ Thành Văn	2021	
13	Nâng cấp làm mới đường GTNT rạch Voi	0,60	ấp Võ Thành Văn	2021	
14	lộ GTNT từ đầu kênh 6 thướt đến đập ông Thom	0,60	ấp Vàm Hồ	2020	
15	lộ GTNT từ cầu 5 Tiên (nhà ông Ngô đến nhà ông Thạch Sa Tura)	1,50	ấp Võ Thành Văn	2020	
16	Lộ GTNT từ nhà SHCD Vàm Hồ đến nhà Ông Nguyễn Văn Nhiệm	1,00	ấp Vàm Hồ	2021	
17	Lộ GTNT từ cầu Rạch Miếu đến rạch ông Cùi	0,30	ấp Võ Thành Văn	2021	
18	đường GTNT từ nhà Tám Phúc đến cầu rạch Ngay	0,90	ấp Vàm Hồ	2022	
19	Lộ GTNT từ đập Sáu Ván đến cầu Đại Đoàn Kết 6	1,00	ấp Vàm Hồ A	2022	
20	lộ GTNT Từ nhà bà Kim Thị Ngọc Mai đến đập Hai Song	1,50	ấp Vàm Hồ A	2023	
21	Lộ GTNT từ Trường học TH ATN đến đất ông Nguyễn Thanh Triều	0,70	ấp Vàm Hồ A	2023	

STT	TÊN DỰ ÁN	DIỆN TÍCH QUY HOẠCH (ha)	ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN	GIẢI ĐOẠN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
22	lộ GTNT từ nhà Kim Pẹ đến đất ông Liên Sa Rinh	1,10	ấp Vàm Hồ A	2024	
23	Lộ GTNT: từ nhà Võ Văn Hoàng đến đất ông Đặng Văn Năng	1,00	ấp Võ Thành Văn	2024	
24	Lộ GTNT: từ Nguyễn Văn Phục đến đất ông Định Công Thu	2,00	ấp Vàm Hồ A	2025	
25	Đường GTNT từ Lộ Sáu Hầm đến Vàm Rạch Ngây	5,10	ấp Vàm Hồ	2023	
26	Hạ Tầng khu neo đậu trú bão tàu thuyền huyện CLD	0,39	ấp Vàm Hồ	2022	
27	Bến xe khách	1,00	ấp Vàm Hồ	2024	

7. Xã Đại Ân 1

7.1. Các công trình dự án đăng ký mới

1	Đường GTNT từ Tỉnh lộ 933 đến rạch kênh Đào	0,30	ấp Văn Sáu,	2021-2030	
2	Đường GTNT Rạch Bần Cầu (Nhà ông Nhung đến nhà bà Cúc)	0,75	ấp Văn Sáu	2021-2030	
3	Đường GTNT Bần cầu (lộ trung tâm-sông Còn Tròn)	0,33	ấp Văn Sáu	2021-2030	
4	Đường GTNT từ Kênh Xáng đến xẻo Lưới	0,11	ấp Đoàn Văn Tố	2021-2030	
5	Đường GTNT từ tỉnh lộ 933 đến rạch kênh Xáng	0,36	ấp Đoàn Văn Tố	2021-2030	
6	Đường GTNT rạch giữa	0,30	ấp Đoàn Văn Tố	2021-2030	

STT	TÊN DỰ ÁN	DIỆN TÍCH QUY HOẠCH (ha)	ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN	GIẢI ĐOẠN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
7	Đường GTNT xóm dân cư (nhà ông Hoàng đến nhà Vũ Lan)	0,21	ấp Đoàn Văn Tố A	2021-2030	
8	Đường GTNT rạch Bé	0,45	ấp Đoàn Văn Tố A	2021-2030	
9	Đường Từ chợ-sông còn Tròn (7 Phụng)	0,30	ấp Đoàn Văn Tố A	2021-2030	
10	Đường GTNT Rạch 2 Nhi	0,30	ấp Sáu Thử	2021-2030	
11	Đường GTNT từ nhà Tám Theo đến đê bao sông Hậu	2,10	ấp Sáu Thử,	2021-2030	
12	Đường GTNT rạch giữa (sông Cồn Tròn)	0,45	ấp Nguyễn Tăng	2021-2030	
13	Đường GTNT rạch Tài Sên (giai đoạn 2)	0,21	ấp Nguyễn Tăng	2021-2030	
14	Đường GTNT rạch Cây Dương	0,24	ấp Nguyễn Tăng	2021-2030	
15	Đường GTNT từ đầu Sò đến đê bao	0,24	ấp Nguyễn Tăng	2021-2030	
16	Đường GTNT Si Đa	4,20	ấp Đoàn Văn Tố	2022-2030	
17	Đường GTNT từ Trung tâm-xèo Bảy (trên)	3,60	ấp Đoàn Văn Tố	2022-2030	
18	Đường GTNT cầu Rạch Đáy đến lộ trung tâm	0,06	ấp Đoàn Văn Tố A	2022-2030	
19	Đường GTNT Rạch Xèo Xú	0,24	ấp Sáu Thử	2022-2030	
20	Đường GTNT Rạch Hai Lòng	0,33	ấp Nguyễn Tăng	2022-2030	
21	Đường GTNT rạch cây Bàng	0,24	ấp Nguyễn Tăng	2022-2030	
22	Đường GTNT rạch khai Luông (Sông Hậu và sông Cồn Tròn)	0,63	ấp Nguyễn Tăng	2022-2030	
23	Đường GTNT Rạch Nhà Thờ	0,16	ấp Nguyễn Tăng	2021	

STT	TÊN DỰ ÁN	DIỆN TÍCH QUY HOẠCH (ha)	ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN	GIẢI ĐOẠN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
-----	-----------	--------------------------	--------------------	---------------------	---------

7.2. Các công trình, dự án chuyển tiếp kỳ quy hoạch trước

1	Đường GT Rạch Cây Bàng	0,17	ấp Nguyễn Tăng		
2	Đường GTNT rạch ông Hai (sông Cồn Tròn)	0,36	ấp Nguyễn Tăng		
3	Đường GTNT Rạch Bần Cầu	2,10	ấp Văn Sáu	2022-2030	
4	Đường GTNT rạch Sáu Tịnh	0,10	ấp Sáu Thử	2021	
5	Đường GTNT từ Cầu Cồn Tròn đến kênh Sáng	0,13	ấp Đoàn Văn Tố	2021	

8. Xã An Thạnh Đông

8.1. Các Công trình dự án, đăng ký mới

1	Nâng cấp mở rộng đường giao thông bến đò Vòm Tắc	0,37	ấp Đền 1 giờ	2021	
2	Đường giao thông lộ tế bến đò 3 Kim (GD 2)	0,26	ấp Trương Công Nhựt	2021	
3	Đường giao thông lộ tế KDC số 3 nhà Tư Kiên đến bến đò Tư Hiệp (GD 2)	0,11	ấp Lê Minh Châu B	2021	
4	Đường GT lộ tế khém ông Bộ (GD 2)	1,28	ấp Nguyễn Công Minh A	2022	
5	Đường GT lộ tế xóm 4 ấp Nguyễn Công Minh A (GD 2)	0,25	ấp Nguyễn Công Minh A	2022	
6	lộ rạch ông Niên ấp Nguyễn Công Minh B	0,55	ấp Nguyễn Công Minh B	2022	
7	Đường GT khu dân cư nhà Năm Cồn ấp Tăng Long (GD 3)	0,30	ấp Tăng Long	2022	
8	Đường GT lộ tế khém ông Bộ (giai đoạn 3)	0,25	ấp Trương Công Nhựt	2022	
9	Đường GT lộ tế khém ông Bộ (GD 4)	1,10	ấp Trương Công Nhựt	2023	

STT	TÊN DỰ ÁN	DIỆN TÍCH QUY HOẠCH (ha)	ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN	GIẢI ĐOẠN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
10	Đường khu dân cư số 3 ấp Nguyễn Công Minh A	0,55	ấp Nguyễn Công Minh A	2023	
11	Đường khu dân cư số 3 ấp Đền Thờ	0,50	ấp Đền Thờ	2023	
12	Đường khu dân cư số 6 nối xóm 7 ấp Đền Thờ	0,55	ấp Đền Thờ	2024	
13	Đường và cầu KDC số 1 ấp Nguyễn Công Minh B	0,40	ấp Nguyễn Công Minh B	2024	
14	Đường KDC số 2 ấp Nguyễn Công Minh B	0,50	ấp Nguyễn Công Minh B	2024	
15	Đường Lộ tẻ xẻo Hồ Cơ ấp Nguyễn Công Minh A	0,50	ấp Nguyễn Công Minh A	2025	
16	Đường GTNT bến đò Xoài Rùm (nối đường huyện 11-Bến đò Út Trạng)	0,50	ấp Đền Thờ	2021-2030	

8.2. Các công trình, dự án chuyển tiếp kỳ quy hoạch trước

1	Đường giao thông lộ tẻ KDC rạch Ông Xuân GD 2	0,23	ấp Lê Minh Châu B	2021	
2	Đường GT lộ tẻ rạch Bàn Cò (GD 2)	0,20	ấp Trương Công Nhựt	2022	

9. Xã an Thạnh 3

9.1. Các công trình, dự án đăng ký mới

1	Đường GTNT Rạch 2 Vàm	2,00	ấp An Bình	2021	
2	Đường GTNT Ông 5	0,70	ấp An Hưng	2027	
3	Đường GTNT Ôn Sến	1,60	ấp An Quới	2030	
4	Đường GTNT Ông Từ	1,50	ấp An Nghiệp	2030	

STT	TÊN DỰ ÁN	DIỆN TÍCH QUY HOẠCH (ha)	ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN	GIẢI ĐOẠN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
5	Đường GTNT KDC An Bình	0,30	ấp An Bình	2030	
6	Đường GTNT An Bình	0,21	ấp An Bình	2030	
7	Đường GTNT nối 933B-Bến phà qua Trà Vinh	1,50	ấp An Quới	2021-2030	

9.2 Các công trình, dự án chuyển tiếp kỳ quy hoạch trước

1	Đường GTNT Rạch chốt (GD 3)	1,50	ấp An Quới	2021	
2	Nâng cấp Đường GTNT Ông 6 (GD 3)	0,20	ấp An Hưng	2022	
3	Đường GTNT Bia Chiến Thắng	1,20	ấp An Hưng	2022	
4	Đường GTNT Ông 7	1,50	ấp An Hưng	2023	
5	Đường GTNT Xèo đôi (GD 2)	2,00	ấp An Hưng	2023	
6	Đường GTNT Kinh Xáng	3,00	ấp An Quới	2024	
7	Đường GTNT An Nghiệp A	1,00	ấp An Nghiệp A	2025	
8	Đường GTNT Thanh Niên	3,00	ấp An Nghiệp A	2026	
9	Đường GTNT An Nghiệp (GD 3)	1,80	ấp An Nghiệp A	2026	
10	Đường GTNT Rạch Đùi	0,80	ấp An Quới	2028	
11	Nâng cấp Đường GTNT Rạch Chòi	1,50	ấp An Bình	2028	
12	Đường GTNT Rạch Tráng	0,70	ấp An Nghiệp	2029	

ĐẤT CÔNG TRÌNH NĂNG LƯỢNG

1	Quy hoạch nhà máy điện gió	69,50	xã An Thạnh 3, xã An Thạnh Nam	2021-2030	Trong kỳ quy hoạch trước chuyển qua
---	----------------------------	-------	--------------------------------	-----------	-------------------------------------

ĐẤT SINH HOẠT CỘNG ĐỒNG

STT	TÊN DỰ ÁN	DIỆN TÍCH QUY HOẠCH (ha)	ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN	GIẢI ĐOẠN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
1.Thị Trấn Cù Lao Dung					
1	Nhà sinh hoạt cộng đồng ấp Phước Hòa B	0,09	ấp Phước Hòa B	2021	Nằm trong dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2021 nguồn vốn phân cấp NSH từ nguồn CĐNĐP và thu tiền sử dụng đất (theo báo cáo số 136/BC-UBND, ngày 09/6/2020 của UBND huyện)
2	Nhà sinh hoạt cộng đồng ấp Chợ	0,09	ấp Chợ	2021	Nằm trong dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2021 nguồn vốn phân cấp NSH từ nguồn CĐNĐP và thu tiền sử dụng đất (theo báo cáo số 136/BC-UBND, ngày 09/6/2020 của UBND huyện)
2. xã An Thạnh 2					
1	Nhà Sinh hoạt cộng đồng	0,30	ấp Phạm Thành Hôn A, ấp Phạm Thành Hôn B ấp Bình Du A, ấp Bình Danh A, ấp Sơn Tôn ấp Bình Danh B	2021	nằm trong dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2021 nguồn vốn phân cấp NSH từ nguồn CĐNĐP và thu tiền sử dụng đất (theo báo cáo của Phòng TC)
3.Xã An Thạnh Tây					
1	Nâng Cấp nhà Sinh hoạt cộng đồng ấp An Phú A	0,01	ấp An Phú	2021	Nằm trong dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2021 nguồn vốn phân cấp NSH từ nguồn CĐNĐP và thu tiền sử dụng đất (theo báo cáo số 136/BC-UBND, ngày 09/6/2020 của UBND huyện)
ĐẤT Y TẾ					
1. Xã An Thạnh 1					

STT	TÊN DỰ ÁN	DIỆN TÍCH QUY HOẠCH (ha)	ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN	GIẢI ĐOẠN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
1	Mở rộng Trạm Y tế xã An Thạnh 1	0,30	ấp An Thường	2021	Xem lại diện tích
2. Xã An Thạnh Nam					
1	Trạm Y tế An Thạnh Nam	0,25	ấp Vàm Hồ A	2021	Trong kỳ quy hoạch trước chuyển qua
ĐẤT GIÁO DỤC					
1. Xã An Thạnh Đông					
1	Nâng cấp, mở rộng trường THCS	0,05	ấp Đền Thờ	2021	
ĐẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ					
1. Xã An Thạnh Nam					
1	Khu du lịch sinh thái	8,00		2022	Trong kỳ quy hoạch trước chuyển qua
ĐẤT SẢN XUẤT KINH DOANH					
1. Xã An Thạnh Tây					
1	Trạm Cấp Nước	1,00	chưa xác định được vị trí	2021	Trong kỳ quy hoạch trước chuyển qua
2. Xã An Thạnh Đông					
1	Trạm cấp nước tập trung	0,10	ấp Đền Thờ	2022	
3. Xã An Thạnh Nam					
1	Trạm cấp nước sạch xã An Thạnh Nam	0,20	ấp Võ Thành Văn	2022	Trong kỳ quy hoạch trước chuyển qua
ĐẤT QUỐC PHÒNG					
1	Mở rộng Ban chỉ huy Quân sự huyện Cù Lao Dung	0,30	Thị trấn Cù Lao Dung	2021	

STT	TÊN DỰ ÁN	DIỆN TÍCH QUY HOẠCH (ha)	ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN	GIẢI ĐOẠN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
2	Khu vực phòng thủ của Ban Chỉ huy QS huyện	19,89	xã An Thạnh 1, xã An Thạnh Tây, xã Đại Ân 1, xã An Thạnh Đông, xã An Thạnh 3, xã An Thạnh Nam	2021-2030	
ĐẤT AN NINH					
1	Nhà công vụ Công an huyện	1,00	Thị trấn Cù Lao Dung	2021-2025	
ĐẤT TRỤ SỞ CƠ QUAN					
1. Thị Trấn Cù Lao Dung					
1.	Trung tâm VH thể thao	5,00		2021	Theo BC đăng ký nhu cầu sử dụng đất ngày 14/5/2020 của Trung tâm VH-TT huyện
ĐẤT THỂ THAO					
2. Xã An Thạnh 2					
1	QH mới sân vận động xã	1,50	ấp Bình Du B	2021-2030	
2. Xã An Thạnh Tây					
1	Trung Tâm Văn hóa thể thao	1,50		2023	
3. Xã An Thạnh Nam					
1	Xây dựng mới trung tâm văn hóa thể thao xã	1,00	ấp Vàm Hồ	2021	Trong kỳ quy hoạch trước chuyển qua
2	Sân bóng đá	2,00	ấp Vàm Hồ	2024	
3	Bến xe khách	1,00	ấp Vàm Hồ	2024	
DỰ ÁN KÊU GỌI ĐẦU TƯ CÓ SỬ DỤNG ĐẤT					
1. Dự án kêu gọi đầu tư mới trong kỳ quy hoạch 2021-2030					

STT	TÊN DỰ ÁN	DIỆN TÍCH QUY HOẠCH (ha)	ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN	GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
1	Nhà máy xử lý chất thải rắn	10,00	Xã An Thạnh 2	2021-2025	
2	Điểm du lịch cộng đồng	50,00	An Thạnh Nam; An Thạnh 3	2021-2025	Đất trong dân
3	Khu sản xuất nông nghiệp công nghệ cao kết hợp năng lượng mặt trời	50,00	An Thạnh 3, Đại Ân 1, An Thạnh Đông, An Thạnh 2; An Thạnh Nam	2021-2025	Đất trong dân

2. Dự án kêu gọi đầu tư có sử dụng đất chuyển từ kỳ quy hoạch trước

1	Sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, kết hợp điện mặt trời	50,00	Xã An Thạnh Nam	2021-2025	Đất công
2	Du lịch sinh thái (Đảo khi) (du lịch dưới tán rừng)	19,50	Xã An Thạnh Nam	2021-2025	Đất công
3	Khu sinh thái rừng ngập mặn ven biển	250,00	Xã An Thạnh Nam, xã An Thạnh 3	2021-2025	
4	Khu kinh doanh thương mại, dịch vụ (siêu thị mini, cửa hàng kinh doanh)	1,50	Xã An Thạnh 3	2021-2025	
5	Khách sạn, khu nghỉ dưỡng	2,00	Thị trấn Cù Lao Dung	2021-2025	
6	Khách sạn, khu nghỉ dưỡng	10,00	Xã An Thạnh 1	2021-2025	
7	Khách sạn, khu nghỉ dưỡng	2,00	Xã An Thạnh 3	2021-2025	
8	Khách sạn, khu nghỉ dưỡng	10,00	Xã An Thạnh Nam	2021-2025	
9	Du lịch Cồn Long Ẩn	1,20	Xã An Thạnh 1	2021-2025	
10	Chợ chuyên doanh nông sản	2,00	Xã An Thạnh 1	2021-2025	

STT	TÊN DỰ ÁN	DIỆN TÍCH QUY HOẠCH (ha)	ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN	GIẢI ĐOẠN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
11	Đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp	40,00	Xã An Thạnh 1 (Cụm công nghiệp An Thạnh)	2021-2025	
12	Bến xe khách	2,00	Xã An Thạnh 3	2021-2025	
13	Nhà máy nước sạch	1,00	Thị trấn Cù Lao Dung	2021-2025	
14	Khu du lịch Sân tiên	10,00	An Thạnh Nam	2021-2025	